TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 384/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1971
- Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1982

Cùng địa chỉ: 24 T11, tổ 70, phường H, quận L , thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T .
- Về con chung: Ông H và bà T xác định có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương A – Sinh ngày 18/10/2002 và Nguyễn Thị Nhật T1 – Sinh ngày 24/7/2007. Ông H và bà T thỏa thuận: Bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông H cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng

2.000.000đồng (mỗi con là 1.000.000đồng/tháng) cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi (Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con từ 11/2017 và vào ngày 15 hàng tháng).

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thi T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thi T xác định không có nợ chung.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thi T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng mà ông Hài và bà Thu đã nộp theo biên lai thu số 0000592 ngày 12.10.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Đ. Ông H và bà T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạm